|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  Số: /BC-SGDĐT  DỰ THẢO | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  *Hà Tĩnh, ngàytháng 9 năm 2021* |

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021,

triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022

Năm học 2020-2021, ngành Giáo dục Hà Tĩnh triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học theo Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), trong điều kiện có những thuận lợi cơ bản nhưng cũng gặp không ít khó khăn do tình hình thực tế về diễn biến của dịch COVID-19, thiên tai bão lũ gây ra đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của Ngành; tình trạng thừa, thiếu cục bộ giáo viên giữa các địa phương, các cấp học còn xảyra, nhu cầu trẻ đến trường ở mầm non tăng cao; nhưng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chính quyền các cấp, sự nỗ lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn Ngành nên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2020-2021.

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC NĂM HỌC 2020- 2021

1. Một số kết quả nổi bật năm học 2020 - 2021

1. Thực hiện tốt công tác tham mưu, chỉ đạo

Năm học 2020-2021, Sở GDĐT đã chủ trì soạn thảo xin ý kiến UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 04 Nghị quyết[[1]](#footnote-2).

Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số: 08/2021/QĐ-UBND, 09/2021/QĐ-UBND, 10/2021/QĐ-UBND và 11/2021/QĐ-UBND ngày 25/2/2021 ban hành định mức kinh tế- kỹ thuật dịch vụ giáo dục: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Tham mưu UBND tỉnh triển khai cụ thể hóa các nhiệm vụ ban hành các văn bản: Kế hoạch số 392/KH-UBND ngày 29/10/2020 về thực hiện lộ trình nâng chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2020-2025, cụ thể, 951 cán bộ quản lý, giáo viên phải nâng trình độ chuẩn trong giai đoạn 2021-2025 (trong đó, Mầm non 41, Tiểu học 645, THCS 265); xây dựng Đề án, Kế hoạch, Tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập từ hạng II lên hạng I; giáo viên THPT công lập từ hạng III lên hạng II năm 2020, Kết quả: 407 CB,GV được thăng hạng, trong đó có 86 CBQL, GV THCS từ hạng II lên hạng I, có 321 CBQL, GV THPT từ hạng III lên hạng II;Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT; Quyết định số 2093/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 phê duyệt danh mục SGK lớp 2, lớp 6 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ năm học 2021-2022;Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; các quyết định về tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 và kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021; Chỉ đạo triển khai bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên theo Thông tư số 01,02,03,04/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

Dự thảo, báo cáo UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh:Xây dựng Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng việc thực hiện chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;Ban hành hànhChính sách Phát triển Giáo dục tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025; Thực hiện "Đề án xây dựng trường mầm non và phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021 - 2025".

Sở GDĐT tập trung ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với các cấp học trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Chủ động ứng phó và khắc phục hậu quả mưa lũ trên địa bàn, có giải pháp tham mưu hỗ trợ kịp thời khắc phục hậu quả và đón học sinh trở lại trường. Chỉ đạo về sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II; xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2021-2022; triển khai thực hiện công tác an ninh, an toàn trường học; công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; lựa chọn sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 chương trình GDPT 2018 để thực hiện từ năm học 2021-2022; chuẩn bị nghỉ Tết Nguyên đán và quay trở lại trường sau Tết đảm bảo an toàn, đúng kế hoạch; xây dựng chương trình, kế hoạch từng lĩnh vực năm 2021. Tham mưu, chỉ đạo hoàn thành chương trình, kiểm tra, kết thúc học kỳ II, tổng kết năm học tại các cơ sở giáo dục; trong điều kiện dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp chủ động điềuchỉnh dạy học lớp 12 sang trực tuyến (trên 80% các trường THPT thực hiện tốt); tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 kịp thời, an toàn, đúng quy chế, kế hoạch.

2. Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông

Năm học 2020-2021, Ngành Giáo dục Hà Tĩnh có 667 trường mầm non và phổ thông, trong đó: Mầm non 254 trường (so với năm học trước, công lập giảm 13, ngoài công lập tăng 01); Tiểu học có 221 trường (giảm 18), Trung học cơ sở 147 trường (giảm 02), Trung học phổ thông 45 trường (giảm 01); toàn tỉnh giảm 33 trường; có 01 trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; 10 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên cấp huyện, 50 trung tâm ngoại ngữ, tin học; 47 trung tâm tư vấn du học và 15 trung tâm giáo dục kỹ năng sống.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Đến nay, 13/13 huyện, thành phố, thị xã phê duyệt đề án sắp xếp lại hệ thống trường mầm non và phổ thông trên địa bàn; trong năm 2020 đã sắp xếp lại 79 trường, giảm 33 cơ sở giáo dục công lập.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

a)Xây dựng quy hoạch, bố trí sắp xếp đội ngũ

Ngành đã chủ động trong việc xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục năm học 2020-2021; sắp xếp, bố trí đội ngũ cơ bản đảm bảo yêu cầu. Sau khi tuyển sinh đầu cấp, các phòng GDĐT theo phân cấp quản lý, các cơ sở giáo dục tham mưu UBND cấp huyện, Sở GDĐT đề xuất nhu cầu đội ngũ; Sở hướng dẫn bố trí, sắp xếp đội ngũ trên cơ sở số lượng hiện có và kế hoạch biên chế đã được phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học cho các nhà trường; những trường thiếu giáo viên so với biên chế được giao đã tham mưu UBND cấp huyện, cấp tỉnh bố trí giáo viên biệt phái hoặc bố trí kinh phí đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

Thực hiện biệt phái 55 giáo viên THPT, 56 giáo viên THCS, cơ bản giải quyết được những bất cập về số lượng, cơ cấu bộ môn giữa các trường THPT và giữa các địa phương còn thiếu giáo viên, đặc biệt giải quyết được vấn đề thiếu giáo viên tại các trường, địa phương vùng khó khăn.Triển khai thực hiện chủ trương điều động, biệt phái giáo viên để đảm bảo bố trí giáo viên Mầm non đúng quy định và ưu tiên tuyển sinh trẻ mẫu giáo.

Các cơ sở giáo dục mầm non bố trí 2.0 giáo viên/lớp, nhóm theo Quyết định 2714/QĐ-UBND về bố trí giáo viên/lớp, nhóm trong các cơ sở GDMN và kế hoạch tuyển sinh ưu tiên cho PCGDMNTE5T đến 4 tuổi, 3 tuổi và nhà trẻ.

Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chỉ tiêu bổ sung tuyển dụng 1.167 giáo viên cho năm học 2020 ở các địa phương còn thiếu so với biên chế được giao(trong đó có 669 giáo viên bậc học mầm non, 399 giáo viên tiểu học, 99 giáo viên trung học cơ sở).

b) Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

**Đẩy mạnh công tác tập huấn**, bồi dưỡng đội ngũ:Đãtổ chức bồi dưỡng cho trên 6.512 cán bộ quản lý và giáo viên các cấp. Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức bồi dưỡng chính trị cho gần 700 cán bộ quản lý cấp Sở, các trường THPT và THCS; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, Phòng GDĐT tổ chức bồi dưỡng cho tất cả cán bộ quản lý, giáo viên MN, TH, THCS, THPT trên toàn tỉnh. Phối hợp Trường Đại học Vinh tổ chức bồi dưỡng cho 445 giáo viên phổ thông cốt cán; phối hợp Học viện Quản lý giáo dục tổ chức bồi dưỡng cho 61 CBQL cốt cán...

Tổ chức tập huấn cho 100% CBQL các trường THCS, THPT và các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học tích cực, phát triển năng lực, phẩm chất người học; Giáo dục STEM. Trên 6.000 lượt cán bộ quản lí, giáo viên cấp THCS và THPT tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng hướng dẫn việc thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT.

**Ngoài các đợt tập huấn, bồi dưỡng theo kế hoạch của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã chủ động tập huấn, bồi dưỡng cho CBQL và giáo viên** về nội dung tổ chức cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi làm quen với chữ cái cho lãnh đạo, chuyên viên 13 Phòng GDĐT, đại diện CBQL 254 trường mầm non, 50% giáo viên dạy lớp 5 tuổi với số lượng 1200 người; bồi dưỡng cho 325 người (CBQL,GVMN cốt cán) với những nội dung nhằm nâng cao chất lượngchăm sóc giáo dục trẻ, công tác truyền thông, an toàn trường học...;**những nội dung thiết thực trong dạy học lớp 2, lớp 5 Chương trình hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đánh giá học sinh lớp 1 theo Thông tư 27; quán triệt các văn bản mới về quản lí GDTH, ứng dụng CNTT trong quản lí dạy học, xây dựng kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDPT 2018;** tổ chức trên 10 lớp bồi dưỡng cấp tỉnh cho trên 470 học viên là CBQL và giáo viên lớp 1, 2; chỉ đạo và hướng dẫn các Phòng GDĐT tổ chức bồi dưỡng cho 100% CBQL và giáo viên về các nội dung nêu trên.

UBND cấp huyện rà soát quy hoạch cán bộ QLGD theo quy định, thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm. Bổ nhiệm 02 phó trưởng phòng.

Thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL trường THPT đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn, chức danh theo quy định. Kết quả thực hiện, năm học 2020-2021 bổ nhiệm 03 Hiệu trưởng, 05 Phó Hiệu trưởng; bổ hiệm lại 11 Hiệu trưởng, 26 Phó Hiệu trưởng; điều đồng luân chuyển 04 Hiệu trưởng, 03 Phó Hiệu trưởng; bổ nhiệm 01 Trưởng phòng và 06 Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở, bổ nhiệm lại 01 Trưởng phòng và 03 Phó Trưởng phòngGDĐT cấp huyện; thực hiện quy trình bổ nhiệm Giám đốc và 01 Phó Giám đốc Sở.

Công tác đánh giá CBQL, giáo viên theo chuẩn được thực hiện kịp thời, bổ sung minh chứng của quá trình quản lý, tổ chức dạy học qua Internet và dạy học trên truyền hình để làm căn cứ đánh giá kết quả đạt được của các tiêu chí theo Chuẩn. Phối hợp với cấp ủy cấp huyện trong bổ nhiệm, bố trí, đánh giá, kỷ luật cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc Sở đóng trên địa bàn.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc kiểm tra công tác quản lý đội ngũ tại các trường học; xử lý, kiến nghị UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền sau thanh tra, kiểm tra các nội dung liên quan. Kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm theo quy định, nhìn chung công tác quản lý đội ngũ phù hợp với quy định và có hiệu quả.

c)Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách nhà giáo

Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong việc quyết định tổ chức bộ máy các tổ, tổ chức trực thuộc Đảng ủy/Chi ủy, Ban Giám hiệu nhà trường và quy định chức năng, nhiệm vụ tương ứng; ban hành nội quy nhà trường; xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ tiền lương, thưởng, phụ cấp, thai sản,...

Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2020-2025. Cụ thể, 951 cán bộ quản lý, giáo viên được đào tạo nâng trình độ chuẩn trong giai đoạn 2021-2025 (trong đó, Mầm non 41, Tiểu học 645, THCS 265);

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 39-NQ/HĐND của HĐND tỉnh giao tinh giản biên chế; trong năm học, có 08 người nghỉ tinh giản biên chế, 154 người được nâng lương trước thời hạn, chuyển đổi chức danh nghề nghiệp cho 29 nhân viên thư viện, thiết bị, văn thư các đơn vị trực thuộc; hoàn thành duyệt biên chế quỹ lương năm 2021 cho 39 đơn vị trực thuộc.

d) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.Thực hiện tuyển dụng 03 giáo viên Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh theo Văn bản số 5881/UBND/NC1ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh.

4.Chất lượng giáo dục các cấp học và hoạt động giáo dục được nâng lên

a) Giáo dục mầm non

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN. Các địa phương tăng cường các điều kiện như đội ngũ, giáo viên, cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ GDĐTtại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 24/1/2017 và Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN;tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kĩ năngchotrẻ trong nhà trường; tổ chức cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi làm quen với chữ cái, sẵn sàng tâm thế vào lớp 1.

Phát triển Chương trình GDMN theo quy định của Bộ GDĐT; lồng ghép, tích hợp một số phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới vào phát triển Chương trình và đổi mới phương pháp hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đảm bảo quan điểm “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”; phối hợp với phụ huynh tổ chức các hoạt động trải nghiệm (ăn buffet, cắm hoa, làm bánh...); thành lập các câu lạc bộ như câu lạc bộ Yoga, Erobic, võ cổ truyền. Môi trường giáo dục được thay đổi theo chủ đề, thời điểm, chú trọng đến phát triển toàn diện trên tất cả các lĩnh vực giáo dục, kích thích trẻ tham gia hoạt động trải nghiệm, khám phá.

Tăng cường giải pháp đảm bảo tỷ lệ chuyên cần trẻ đến trường, lớp mầm non; đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng học bán trú. Tăng cường các biện pháp hỗ trợ, tư vấn và quản lý các cơ sở GDMN ngoài công lập, chú trọng kiểm tra, giám sát hoạt động đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục.

Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ có nhiều chuyển biến tốt: Tỷ lệ huy động Mẫu giáo 92.5%, tỷ lệ huy động Nhà trẻ 9.4%. Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm 1,2%, thấp còi giảm 0,6% so với đầu năm. Quan tâm giáo dục trẻ tự kỉ, trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn. Có 94/196 trẻ khuyết tật (tỷ lệ 47,9%) học hòa nhập tại các cơ sở GDMN được đánh giá có tiến bộ.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi mầm non cấp tỉnh: Kết quả có 139/163 giáo viên được công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2024.

b) Giáo dục tiểu học

Tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành 18 văn bản về chuẩn bị và thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học và đã được Bộ GDĐT kiểm tra, đánh giá cao về sự chuẩn bị đầy đủ của Hà Tĩnh.

Ban hành Văn bản số 1651/SGDĐT-GDPT ngày 10/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021; các văn bản hướng dẫn chuyên môn và dạy học trong thời gian COVID-19. Trong điều kiện bị lũ lụt nặng, dịch bệnh COVID-19 nhưng 100% trường tiểu học và trường TH&THCS đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học trước ngày 20/5/2021 (sớm hơn 1 tuần lễ so với kế hoạch), chất lượng giáo dục tiếp tục được ổn định và duy trì.

Đối với lớp 1: có đủ phòng học kiên cố; 100% phòng học được lắp bảng trượt, Smart Tivi hoặc máy chiếu; có đủ giáo viên dạy lớp 1 (100% GV được tham gia tập huấn và bồi dưỡng). Đối với lớp 2: tất cả các điều kiện về CSVC, đội ngũ giáo viên, SGK đã được chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng cho năm học mới.

Tỉ lệ học sinh 6 tuổi vào lớp 1 năm học 2020-2021 đạt 99,8%; tỉ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99.8%; tỉ lệ học sinh lớp 1 hoàn thành chương trình lớp học đạt 97.9%;tỉ lệ học sinh lớp 2, 3, 4, 5 hoàn thành chương trình lớp học đạt 99.6%; tỉ lệ học sinh bỏ học: 0% (không có học sinh bỏ học), tỉ lệ học sinh khuyết tật trong độ tuổi tiểu học được đi học đạt 82,5% (số còn lại thuộc diện khuyệt tật nặng không thể đến lớp để học hòa nhập).

Tiếp tục triển khai thực hiện thành công các nội dung đổi mới giáo dục tiểu học như: dạy học chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới, dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới đánh giá học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp tỉnh và đã công nhận danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh giai đoạn 2021-2024 cho 147 giáo viên.

c) Giáo dục trung học

Thực hiện chương trình, thời khóa biểu một cách chủ động; thực hiện rà soát, điều chỉnh nội dung dạy học học kỳ II một cách linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19, đảm bảohoànthành chương trình đúng kế hoạch năm học.

Ban hànhCông văn số 1770/SGDĐT-GDPT ngày 16/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021. Trong điều kiện bị lũ lụt nặng, dịch bệnh COVID-19 nhưng 100% trường THCS, THPT đã hoàn thành chương trình giáo dục trước ngày 20/5/2021 (sớm hơn 1 tuần lễ so với kế hoạch), chất lượng giáo dục tiếp tục được ổn định và duy trì.

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt các đợt tập huấn cho các bộ quản lí, tổ trưởng, tổ phó CM và giáo viên cốt cán cấp THCS, THPT từ Bộ cho đến tỉnh các nội dung: xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ nhóm chuyên môn; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí; giáo dục STEM. Tập huấn các nội dung cho giáo viên dự kiến dạy lớp 6 năm 2021-2022. Đã có trên 6.000 lượt cán bộ quản lí, giáo viên đã được tập huấn, bồi dưỡng các chuyên đề liên quan đến việc triển khai Chương trình GDPT 2018.

Công tác phân luồng hướng nghiệp có nhiều chuyển biến, học sinh tốt nghiệp THCS và được tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 là 72,6%.

* Tổ chức các kỳ thi:

+ Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2020-2021 được tổ chức nghiêm túc, an toàn và đạt kết quả cao, Hà Tĩnh có 89/100 em đoạt giải (chiếm tỷ lệ 89%) có 42 học sinh giành giải Nhì, 34 giải Ba và 13 giải Khuyến khích; 5 đội tuyển (Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh, Địa lý) có 100% thí sinh dự thi đoạt giải, Hà Tĩnh đứng thứ 3 toàn quốc về số lượng thí sinh tham gia đoạt giải. Trong đó, các trường THPT không chuyên có học sinh tham dự và đoạt giải: THPT Nguyễn Văn Trỗi 01 học sinh đoạt giải Nhì môn Địa lý và 01 học sinh đoạt giải Khuyến khích môn Tin học; THPT Hồng Lĩnh 01 học sinh đoạt giải Nhì môn Hóa học, Trường Hà Huy Tập 01 học sinh đoạt giải Nhì môn Địa lý; THPT Nguyễn Thị Minh Khai có 01 học sinh đoạt giải Ba môn Vật lý; Phan Đình Phùng 01 học sinh đoạt giải Khuyến khích môn Sinh học.

+ Thi chọn học sinh giỏi tỉnh lớp 12: Toàn tỉnh có 943 em dự thi; Kết quả có 588 em đoạt giải, trong đó giải Nhất 32 em, giải Nhì 148 em, giải Ba 200 em, giải Khuyến khích 208 em. Số học sinh đặt cách thi học sinh giỏi quốc gia 100 giải nhất, số học sinh đặt cách theo chứng chỉ ngoại ngữ 70, trong đó 06 giải Nhất, 20 giải Nhì, 44 giải Ba.

+ Thi học sinh giỏi tỉnh lớp 10 và 11. Kết quả: 2125 em dự, đoạt giải 1244 em (giải Nhất 72 em, giải Nhì 261 em, giải Ba 433 em, giải Khuyến Khích 478 em).

+ Thi chọn học sinh giỏi tỉnh lớp 9.Toàn tỉnh có 1103 em dự thi. Kết quả có 745 em đoạt giải, trong đó giải Nhất 51 em, giải Nhì 171 em, giải Ba 266 em, giải Khuyến khích 257 em. Số học sinh đặc cách theo chứng chỉ ngoại ngữ 13 em, trong đó 9 em giải Nhất, 01 em giải Nhì, 3 em giải Ba.

+ Cuộc thi KHKT cấp tỉnh học sinh trung học năm học 2020-2021. Đã thu hút 102 dự án dự thi, có 61 dự án đoạt giải, chiếm tỉ lệ 59,80%; lựa chọn 02 dự án của Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh và Trường THPT Phan Đình Phùng dự thi cấp quốc gia, được tổ chức tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, đạt 01 giải Nhì và 01 giải Tư cấp quốc gia.

+ Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi THPT cấp tỉnh, đã công nhận danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh giai đoạn 2021-2024 cho 184 giáo viên.

+ Tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào 10 THPT an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế: số học sinh tốt nghiệp THCS 18029 em; có 15626 thí sinh đăng ký dự thi, với 35 điểm thi, 668 phòng thi, trong đó đăng ký thi vào trường Chuyên Hà Tĩnh 804 thí sinh, với 42 phòng thi.

+ Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; có 17 269 thí sinh dự thi tại Hội đồng thi Sở GDĐT Hà Tĩnh; số dự thi để xét tốt nghiệp 16596 (THPT: 15156; GDTX: 1440), số tốt nghiệp 16433(THPT: 15108; GDTX:1325), tỷ lệ tốt nghiệp là 99,02%(THPT: 99,69; GDTX: 92,01); Toàn tỉnh có trên 2749 lượt thí sinh có tổ hợp môn xét tuyển vào đại học đạt từ 27 điểm trở lên (trong đó có 1 em 30 điểm, 18 em trên 29 điểm); điểm bình quân các môn của thí sinh Hà Tĩnh là 6,56, xếp thứ 18 cả nước, tăng 7 bậc so năm 2020. Có 09 thí sinh dự thi đợt 2 Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 tại Hội đồng thi Sở GDĐT tỉnh Bắc Giang và 09 thí sinh thi đợt 2 được công nhận tốt nghiệp.

d) Giáo dục thường xuyên

Ban hành Văn bản số 1868/SGDĐT-GDTX&CN ngày 07/10/2020 về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với GDTX; Bồi dưỡng cán bộ quản lý đương chức, dự nguồn cho 136 người, bồi dưỡng cho 76 trưởng, phó phòng giáo dục và đương nhiệm, tổ chức bồi dưỡng thường xuyên 91 lớp với 5587 học viên.

Phối hợp có hiệu quả với các sở, ban, ngành liên quan hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”; các đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án tại địa phương, có các giải pháp kịp thời khắc phục những khó khăn để hoàn thành các mục tiêu của Đề án; chỉ đạo các địa phương thực hiện công tác tổng kết Đề án “Xây dựng XHHT giai đoạn 2012-2020” ở các cấp. Tỉnh Hà Tĩnh vinh dự có 2 tập thể và 2 cá nhân được nhận bằng khen của Bộ GDĐT vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học tỉnh; ông Bùi Huy Cường - Phó Chủ tịch UBND huyện Can Lộc và ông Nguyễn Công Thảo, Chủ tịch Hội Khuyến học xã Thạch Trị (Thạch Hà).

Chỉ đạo các đơn vị tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời năm 2020 tại các nhà trường với chủ đề: *“Chuyển đổi số thúc đẩy học tập suốt đời"*,tổ chức khai mạc điểm cấp tỉnh tại trường Tiểu học Thạch Vĩnh, huyện Thạch Hà; kiện toàn tổ chức bộ máy và hoạt động của các TTHTCĐ sau khi sáp nhập đơn vị cấp xã, bố trí giáo viên làm cán bộ chuyên trách tại các TTHTCĐ, phân công giáo viên hỗ trợ chuyên môn, xây dựng kế hoạch hoạt động, tham gia giảng dạy các chuyên tại trung tâm.

Kết quả công tác PCGD, XMC năm 2020 đạt được như sau: Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi có 13/13 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn (có 216/216 đơn vị cấp xã đạt). Chất lượng Phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH) được duy trì; 13/13 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, 216/216 (100%) đơn vị cấp xã đạt PCGDTH mức độ 3(là 1 trong 18 đơn vị cấp tỉnh của cả nước đạt thành tích này). Phổ cập giáo dục THCS có 12/13 đơn vị cấp huyện đạt mức độ 3; 01 đơn vị đạt mức 2: (Hương Khê). Công tác xóa mù chữ tiếp tục được giữ vững, toàn tỉnh có 13/13 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn mức 2 (có 216/216 đơn vị cấp xã đạt chuẩn mức 2).

Quản lý hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ theo đúng Quy chế “Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học” ban hành kèm theo Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT. Thực hiện quy trình cho phép thành lập và cấp phép hoạt động giáo dục đảm bảo theo quy định tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định 135/NĐ-CP ngày 04/10/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP. Hiện toàn tỉnh có 50 trung tâm ngoại ngữ, tin học: Cho phép thành lập mới 08 trung tâm, giải thể 02 trung tâm (tăng 08 trung tâm so với năm học 2019-2020). Nhằm quản lý hoạt động tại các trung tâm đúng quy định, Sở ban hành Văn bản số 1302/SGDĐT-GDTX&CN ngày 08/8/2020 về việc chấn chỉnh hoạt động tại các trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn Hà Tĩnh.

e) Đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS

Thực hiện chương trình GDTX cấp THPT: năm học 2020-2021, số học viên học chương trình GDTX cấp THPT tăng cao; toàn tỉnh hiện có 17 đơn vị thực hiện chương trình GDTX cấp THPT với tổng số học viên tham gia là: 7291 (197 lớp). Số học viên tham gia học hệ GDTX cấp THPT vừa kết hợp học nghề chiếm tỉ lệ cao (trên 99%).

Mô hình đào tạo THPT-TCN: tiếp tục thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 5735/UBND-KGVX­1ngày 19/9/2018 về việc tăng cường quản lý mô hình thí điểm đào tạo trình độ trung cấp nghề cho học sinh THPT; năm học 2020-2021, có hơn4000 học viên đang tham gia đào tạo THPT-TCN; các trường nghề phối hợp với các trường THPT, các Trung tâm GDNN-GDTX tuyển mới 2.022 học viên (Cao đẳng Việt Đức tuyển mới 1413 học viên; Trung cấp nghề Lý Tự Trọng tuyển mới 609 học viên).

Công tác quản lý, cấp Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh dịch vụ tư vấn du học, hiện nay, tổng số tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học là: 53 đơn vị, trong đó số lượng cấp mới trong năm 2020: 08 đơn vị; số lượng đang hoạt động: 47 đơn vị; số lượng ngừng hoạt động: 06 đơn vị. Số lượng công dân Hà Tĩnh ra nước ngoài học tập năm 2020 là 99 người.

Tăng cường quản lý công tác liên kết đào tạo theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3259/UBND-KGVX ngày 23/5/2019 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động liên kết đào tạo, tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh; thực hiện công tác kiểm tra ở một số đơn vị như Đại học Hà Tĩnh, Cao Đẳng Y tế Hà Tĩnh; công các liên kết đào tạo được các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc, tuân thủ quy định của Bộ GDĐT, UBND tỉnh.

g) Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học

Sở GDĐT làm tốt công tác tham mưu, phối hợp, chỉ đạo hướng dẫn cũng như công tác sơ kết, tổng kết theo giai đoạn (3 năm, 5 năm, 10 năm,..) về công tác chính trị tư tưởng; giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thể chất: UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1147/UBND-VX ngày 04/3/2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Phối hợp với Tỉnh đoàn ban hành Chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2021-2025; Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2020-2021[[2]](#footnote-3).

**Các trường học tiếp tục đổi mới sinh hoạt dưới cờ, tổ chức các diễn đàn theo chủ đề, chủ điểm, phát triển các câu lạc bộ qua đó giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, giáo dục pháp luật,... cho học sinh**. Một số mô hình câu lạc bộ trong các trường học hoạt động động hiệu quả: Câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm; Câu lạc bộ truyền thông; các Câu lạc bộ năng khiếu, thể thao,Câu lạc bộ Tư vấn tâm lí, Sức khỏe sinh sản vị thành niên; bảo vệ môi trường [[3]](#footnote-4).

Có 100% trường học đã cụ thể hóa nội dung “Quy tắc ứng xử”theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT; nhiều trường lắp đặt hệ thống camera để theo dõi các hoạt động và bảo đảm an ninh, an toàn trường học;**100% trường phổ thông thành lập tổ tư vấn tâm lí học đường, một số trường tổ tư vấn hoạt động hiệu quả, kịp thời hỗ trợ học sinh trong học tập, đời sống và hướng nghiệp...**

**Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác pháp chế, đa dạng hóa các hình thức tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường học; nhân rộng các mô hình hiệu quả; tổ chức tốt các cuộc thi, giao lưu tìm hiểu về pháp luật… Hà Tĩnh là một trong 10 tỉnh được Bộ GDĐT tặng Bằng khen về triển khai tốt cuộc thi Pháp luật học đường năm 2020.**

Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ**chức Cuộc thi tìm hiểu về 190 năm thành lập tỉnh (1831-2021), 30 năm tái lập tỉnh Hà Tĩnh (1991-2021), có hơn 99.500 bài dự thi của giáo viên, học sinh thuộc 650 trường học và cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh; có 688 bài thi tham dự cấp tỉnh và có 12 tập thể, 53 cá nhân đạt giải, ngoài ra tổ chức nhiều hoạt động giáo dục khác**[[4]](#footnote-5).

h) Nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất và công tác y tế trường học

*+ Công tác giáo dục thể chất:*Các nhà trường tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch môn học; đổi mới phương pháp dạy học môn Giáo dục thể chất theo hướng phát huy năng lực, sở trường, năng khiếu của học sinh, đẩy mạnh việc giảng dạy, bồi dưỡng môn thể thao tự chọn.

Các hoạt động thể dục giữa giờ, hoạt động ngoại khóa, phát triển các Câu lạc bộ Thể thao luôn được quan tâm, đổi mới. Toàn tỉnh hiện có 667 CLB thể thao (tỷ lệ 100% trường có CLB). Triển khai dạy võ cổ truyền trong các trường học và một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành về Công tác GDTC, hoạt động thể thao.Tiếp tục phối hợp Công ty Đào tạo tài năng bóng đá trẻ (PVF) triển khai thực hiện Nghị quyết 154/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển bóng đá Hà Tĩnh đến năm 2030.

Tổ chức HKPĐ cấp tỉnh lần thứ XIII năm 2021 với quy mô phù hợp, đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh Covid-19 đảm bảo Điều lệ. Có 54 đoàn VĐV đến từ các trường phổ thông trong toàn tỉnh; trong đó khối các Phòng GDĐT có 13 đơn vị, khối các trường THPT có 41 đơn vị với tổng số 2.508 VĐV tham gia thi đấu 11 nội dung, tranh tài 282 bộ huy chương; có 1.165 học sinh được công nhận là HSG tỉnh môn GDTC[[5]](#footnote-6).

*+ Công tác y tế trường học:* Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 Quy định về công tác y tế trường học; Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh quy định nhân viên y tế trường học chuyển về Ngành y tế quản lý; Sở GDĐT, Sở Y tế phối hợp tập huấn và kiểmtra, giám sát công tác YTTH tại các đơn vị và cơ sở giáo dục. Hiệu trưởng các nhà trường nghiêm túc triển khai công tác YTTH theo quy định, thường xuyên phối hợp với cơ sở y tế tại địa phương trong chăm sóc sức khỏe học sinh, sơ cấp cứu, phòng, chống dịch bệnh trong trường học. Các đơn vị chủ động kiện toàn “Ban Chỉ đạo công tác Y tế trường học” các cấp; 100% cơ sở giáo dục MN và PT có kiện toàn “Ban chăm sóc sức khỏe học sinh” theo quy định; 100% cơ sở giáo dục MN và PT thực hiện ký hợp đồng “Chăm sóc sức khỏe ban đầu” cho học sinh với trạm y tế trên địa bàn.

Có 100% trường học được quy hoạch tổng thể, xây dựng cảnh nhà trường đảm bảo Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn. Một số trường học xây dựng được mô hình phân loại, xử lý rác thải trong trường.

Các trường học đã phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội hướng dẫn học sinh tham gia bảo hiểm y tế năm 2021 với tỷ lệ 98,7 %, tăng 1,3% so với năm 2020.

Thường xuyên phối hợp thực hiện tốt công tác chữ thập đỏ, công tác tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe cho học sinh... Phối hợp với UNICEF, Tổng Cục nước sạch, vệ sinh môi trường Quốc gia rà soát, hỗ trợ tu sửa 20 công trình vệ sinh, cấp phát 13 hệ thống lọc nước RO cho 21 trường Mầm non,Tiểu học, THCS thuộc 03 huyện Cẩm Xuyên, Lộc Hà, Thạch Hà; tập huấn nâng cao năng lực truyền thông về nước sạch - vệ sinh tại 21 trường học bị thiệt hại do bão lũ miền trung năm 2020.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học. Có 95% trường học có công trình nước sạch, vệ sinh môi trường sạch sẽ; trung bình mỗi trường học có 25 điểm rửa tay và trang bị đầy đủ dung dịch rửa tay sát khuẩn, 100% trường học treo dán hệ thống pano, apphich tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh[[6]](#footnote-7).

5. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và hợp tác quốc tế

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Phối hợp với Đại học Vinh bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước. Kết quả: có 150 giáo viên được bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm dạy học tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018 và 90 giáo viên được bồi dưỡng Năng lực ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra là chứng chỉ IELTS quốc tế để thực hiện chính sách của Nghị quyết 96. Kết quả có 66/90 (73,33%) giáo viên có chứng chỉ IELTS đạt yêu cầu theo Nghị quyết 96. Ngoài ra có thêm 10 giáo viên tự học và dự thi IELTS đạt yêu cầu của Nghị quyết 96, nâng tổng số giáo viên có chứng chỉ IELTS đạt chuẩn lên 95 người.

Thực hiện đặc cách học sinh giỏi tỉnh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế. Kỳ thi chọn HSG lớp 10, 11, 12 và lớp 9 năm học 2020 -2021, có 112 học sinh đạt chứng chỉ IELTS quốc tế được đặc cách công nhận học sinh giỏi tỉnh (lớp 10: 05 học sinh; lớp 11: 24 học sinh; lớp 12: 70 học sinh và lớp 9: 13 học sinh).

Có 129/238 (tỉ lệ 54,2%) trường đã triển khai dạy tự chọn tiếng Anh lớp 1, 2 cho 22.347 học sinh (tỉ lệ 43,4%); có 221/238 (tỉ lệ 92,9%) trường đã dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5 với 64.216 học sinh (tỉ lệ 93,8%). Có 129/241 (tỉ lệ 53.5% ) trường đã triển khai dạy tự chọn tiếng Anh lớp 1, 2 cho 22.347 học sinh (tỉ lệ 43,4%); có 221/241 (tỉ lệ 91.7%) trường đã dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5 với 64.216 học sinh (tỉ lệ 93,8%).

Tỷ lệ giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn năng lực (từ B2 trở lên) là: 297/407, tỉ lệ 73,0%; tỷ lệ giáo viên ngoại ngữ được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm là 100%. 13/13 đơn vị cấp huyện đã thực hiện xã hội hóa trong việc dạy học tiếng Anh có yếu tố nước ngoài (mỗi tuần có 01 tiết học do giáo viên nước ngoài giảng dạy). Trong năm học, hoạt động ngoại khóa, Câu lạc bộ tiếng Anh, Giao lưu tiếng Anh đã trở thành phong trào rộng khắp ở các trường tiểu học. Nhiều học sinh đoạt giải cao trong các Sân chơi về tiếng Anh cấp Quốc gia.

Kết quả triển khai Chương trình tiếng Anh mới hệ 10 năm: Ở THCS, 100% số huyện, thị xã, thành phố đã triển khai dạy tiếng Anh hệ 10 năm theo lớp tiếp nối liên thông từ Tiểu học. 100% số trường THPT triển khai dạy tiếng Anh hệ 10 năm theo lớp tiếp nối liên thông từ THCS.

GDMN tiếp tục thực hiện cho trẻ làm quen với tiếng Anh những nơi đủ điều kiện và phụ huynh có nhu cầu. Có 12/13 phòng GDĐT với84 trường (tỉ lệ 33,1%), với 609 lớp tổ chức cho 16541 trẻ làm quen tiếng Anh.

- Hợp tác quốc tế

Đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế, thu hút đầu tư, tài trợ của các cá nhân, tổ chức nước ngoài như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức... đặc biệt là hợp tác, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các tỉnh của Lào. Toàn tỉnh có 1630 học sinh, sinh viên Lào học tập tại các trường trên địa bàn toàn tỉnh. Hàng năm cử giáo viên, học viên sang học tập tại ĐH quốc gia Lào, hiện nay có 01 giảng viên, 01 học viên đang học tập tại Lào.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, quản lý giáo dục

Phối hợp với Vietel Hà Tĩnh, VNPT về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Ban hành Quyết định số 312/QĐ-SGDĐT ngày 21/5/2021 về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, ứng dụng các phần mềm học trực tuyến; làm việc theo hình thức trực tuyến đảm bảo giải quyết công việc kịp thời, hiệu quả. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học, nhất là sử dụng các phần mềm, các bài giảng điện tử trong tổ chức các hoạt động giáo dục trên lớp. 100% văn bản trao đổi giữa Sở GDĐT và các đơn vị trực thuộc được thực hiện qua hồ sơ công việc (TDOffice).

Triển khai tốt các phần mềm: Quản lí nhân sự PMIS online; Quản lí tài chính MISA; Quản lí trường học; Quản lí hoạt động chuyên môn; hệ thống thông tin quản lí phổ cập giáo dục và chống mù chữ; Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục,…

Đến nay đã có 646 trường trường mầm non và phổ thông trong sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác KĐCLGD; tất cả các đoàn đánh giá ngoài đều thực hiện công tác đánh giá ngoài trên phần mềm hỗ trợ công tác KĐCLGD.

Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Hiện tại, 100% cơ sở giáo dục đã báo cáo dữ liệu lên hệ thống; tiếp tục phối hợp với Viettel Hà Tĩnh và VNPT Hà Tĩnh triển khai nâng cấp, hoàn thiện các tính năng để đảm bảo việc kết nối và tích hợp dữ liệu về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giữa phần mềm quản lý trường học và Hệ thống IOC tỉnh.

Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; kỹ năng khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn thảo bài giảng e-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp. Đã tổ chức các lớp tập huấn ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học cho 1926 cán bộ, giáo viên các trường phổ thông.

7. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục

Hoàn thành đúng tiến độ thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học giai đoạn 2012-2016 cho các huyện nghèo (xây dựng và đưa vào sử dụng 100 phòng học các trường mầm non tại huyện Vũ Quang và Hương Khê), giai đoạn 2017-2020 (đầu tư xây dựng 274 phòng học cho các trường mầm non và tiểu học tại các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn);thực hiện các công trình thuộc dự án phát triển giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2, dự án giáo dục vùng dân tộc và miền núi, dự án cải tạo trụ sở cơ quan đúng tiến độ; Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng các hạng mục thuộc dự án Giáo dục THPT giai đoạn 2. Triển khai rà soát xây dựng kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

Chỉ đạo tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ; rà soát thiết bị dạy học lớp 2, lớp 6.Đảmbảo mỗi lớp 1 có một phòng học và thiết bị dạy học tối thiểu để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với công tác xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh trên toàn tỉnh nên chất lượng cơ sở vật chất các trường học ngày càng khang trang và bền vững. Phòng học, thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học; số phòng học kiên cố chiếm tỷ lệ khá cao (mầm non 75%, tiểu học 88%, THCS 85%, THPT 93%).

Tham mưu xây dựng kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2017-2025; rà soát xây dựng kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Các địa phương, đơn vị trường học tham mưu bổ sung cơ sở vật chất theo các quy định mới về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Công tác xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh: Tham mưu xây dựng Đề án tỉnh đạt chuẩn Nông thôn mới và các chính sách về xây dựng tỉnh nông thôn mới liên quan đến giáo dục. Chỉ đạo các địa phương thực hiện các tiêu chí xã đạt chuẩn, huyện đạt chuẩn NTM.

Đến nay, toàn tỉnh có 173/182 xã(95,1%) đạt tiêu chí trường học và 182/182 (100%) xã đạt tiêu chí giáo dục trong xây dựng NTM NTM tỷ lệ (95,1%); có 9/9 huyện đạt tiêu chí giáo dục cấp huyện trong xây dựng nông thôn mới.

Các nhà trường đã đầu tư kinh phí để cải tạo, nâng cấp và mở rộng sân chơi, sân học bộ môn GDTC, khuôn viên của các trường học được mở rộng, diện tích cây xanh che phủ tăng lên, cảnh quan nhà trường xanh - sạch -đẹp - an toàn; cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu tối thiểu theo quy định về GDTC và hoạt động thể thao. Toàn tỉnh có 353 sân tập tách riêng, 168 nhà tập đa năng (THPT 13, THCS và TH 155), 308 sân bóng đá, 466 sân bóng chuyền, 183 sân bóng rổ, 60 bể bơi, 399 sân cầu lông, 331 sân đá cầu. Các trường học ở cấp học GDMN đã chú trọng xây dựng công trình vệ sinh đảm bảo “xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện”, nước sạch, CSVC ở các điểm trường lẻ. Kết quả có: 254/254 trường có công trình vệ sinh sạch và có hình trang trí đẹp; 234/254 (chiếm 92.12%) trường có công trình vệ sinh có cây xanh, 59/254 (chiếm 23.22%) trườngcó công trình vệ sinh có âm nhạc.

II. Tình hình và kết quả thực hiện các giải pháp cơ bản

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

a) Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong Ngành

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4150/QĐ-UBND, ngày 04/12/2020 về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Giáo dục áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT trong đó có cắt giảm bớt một số TTHC; tiến hành khắc phục các tồn tại, hạn chế và đề xuất các TTHC lên dịch vụ công mức độ 3, 4.

Ban hành: Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2021; Quyết định số 61/QĐ-SGDĐT, ngày 22/01/2021 về công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT Hà Tĩnh.

Phối hợp với Viettel Hà Tĩnh, VNPTxây dựng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục lên Hệ thống Giám sát và Điều hành thông minh của tỉnh (IOC). Phối hợp với Trung tâm Công báo - Tin học Ủy ban nhân dân tỉnh cấp chứng thư số cá nhân cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc.

Đảm bảo có 100% văn bản (không phải là văn bản mật) của Ngành được gửi nhận qua hệ thống TDOffice kết nối giữa Văn phòng Sở với các đầu mối trực thuộc. Cổng thông tin điện tử ([http://hatinh.edu.vn](http://hatinh.edu.vn/)) được nâng cấp, cập nhật thông tin liên tục và đồng bộ với các trang Web của các phòng GDĐT, các trường THPT.

Có 100% TTHC được niêm yết công khai tại Trung tâm hành chính công của tỉnh; công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ngành ([http://hatinh.edu.vn](http://hatinh.edu.vn/)) tại một mục riêng, có 39 TTHC là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 (tỷ lệ 60%). Trong năm học 2020-2021 (01/9/2020- 20/5/2021), tổng số hồ sơ của Sở tiếp nhận qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: 637. Trong đó, dịch vụ qua bưu chính công ích 221/637 hồ sơ; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 là 429/637 hồ sơ.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

Tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra. Triển khai kiểm tra nhiệm vụ đầu năm học tại 06 trường THPT, 02 phòng GDĐT; thanh tra, giám sát các cuộc thi: thanh tra thi chọn đội tuyển dự thi HSGQG, thanh tra thi chọn HSG lớp 10,11, 12 và 9; giám sát Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh mầm non, tiểu học và THPT; giám sát tuyển dụng viên chức vào dạy trường THPT Chuyên, giám sát khắc phục sai phạm trong tuyển dụng công chức, viên chức, giám sát thi thăng hạng; thanh tra chuyên ngành 03 phòng GDĐT, 03 trường THPT, 01 TTGDNN-GDTX cấp huyện và 01 trường CĐ Kỹ thuật Việt Đức; thanh tra hành chính 03 trường THPT. Tham mưu, thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết KN, TC, công tác PCTN và xác minh VBCC.

Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại trong năm học: 09 đơn, không đủ điều kiện giải quyết 04 đơn, đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết là 0, đơn thư không thuộc thẩm quyền giải quyết là 05. Đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết đã giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng, vượt cấp; đồng thời theo dõi kết quả giải quyết đối với các đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc.

Sở GDĐT đã phối hợp với Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm kiểm tra điều kiện an toàn vệ sinh của 100% bếp ăn của các cơ sở GDMN tại 3 huyện (Hương Khê, thị xã Kỳ Anh và thành phố Hà Tĩnh). Kết quả: 62/62 bếp ăn được kiểm tra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Các Phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc đã có ý thức trong việc tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; thực hiện quy chế dân chủ, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy đinh. Tổng số văn bằng đã xác minh trong năm học: 284, trong đó hợp lệ: 263, không hợp lệ: 21.

****2. Thực hiện tốt công tác Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục****

**a) Công tác khảo thí**

Tổ chức thành công các kỳ thi: học sinh giỏi quốc gia năm học 2020-2021, chọn học sinh giỏi tỉnh lớp 10, 11 và 12; chọn học sinh giỏi tỉnh lớp 9 năm học 2020-2021 an toàn nghiêm túc, đúng quy chế.

Tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021, an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, đạt kết quả cao.

b) Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Xây dựng kế hoạch kiểm định phù hợp với tình hình địa phương và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.Triểnkhai Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020;Thôngtư 17/2018/TT-BGDĐT, 18/2018/TT-BGDĐT và 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia đến các phòng GDĐT và các trường THPT.

Xây dựng kế hoạch kiểm định phù hợp với tình hình địa phương và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc. Tất cả các đơn vị đã triển khai công tác tự đánh giá và nhiều đơn vị đã làm tốt công tác tự đánh và đã tiến hành đăng ký đánh giá ngoài để công nhận trường đạt Kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện đánh giá ngoài:

Cuối năm 2020 có97 trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trong có 41 trường đạt Cấp độ 2 (THPT 01, THCS 10, Tiểu học 6, Mầm non 24). 56 trường đạt Cấp độ 3 ( THPT 01, THCS 13, Tiểu học 27, mầm non 15);

Năm 2021 có 28 trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục thực hiện theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, 14/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT, trong có 19 trường đạt Cấp độ 2 (THPT 01, THCS 08, Tiểu học 4, Mầm non 06). 9 trường đạt Cấp độ 3 (Tiểu học 03, mầm non 06).

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với công tác xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đi vào chiều sâu về chất lượng, số lượng trường chuẩn quốc gia tiếp tục tăng. Đến hết năm học 2020-2021, có 538/638 trường đạt chuẩn quốc gia (tỷ lệ 84,32%), trong đó Mầm non có: 183/233 (78,54%); Tiểu học có: 194/220 (88,18%0; THCS có: 128/147(87,07%); THPT có 33/38(86,84%).

c) Quản lý văn bằng chứng chỉ

Việc lưu trữ hồ sơ, cấp phát văn bằng chứng chỉ được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định không để xảy ra sai sót.

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

Chủ động xây dựng kế hoạch truyền thông, hướng tới đối tượng truyền thông đến tận cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên và nhân dân. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các Phòng Sở, Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục với các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình; ban hành Công văn số 2258/BC-SGDĐT ngày 24/11/2020 về việc báo cáo công tác phát ngôn, phản hồi thông tin báo chí; đảm bảo thực hiện theo Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Sở GDĐT.

Ban hành 4 số Bản tin giáo dục, hàng chục ngàn tin, bài trên trang website của Ngành, của các cơ sở giáo dục, của các báo Giáo dục và thời đại, Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và truyền hình Hà Tĩnh .

Triển khai Chương trình GDPT 2018 nói chung và lớp 1 nói riêng trong đó công tác tuyên truyền, truyền thông chuẩn bị chu đáo, được thực hiện đồng bộ, bài bản với quyết tâm cao, đảm bảo theo đúng sự chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh. Công tác cung ứng SGK lớp 1 tại Hà Tĩnh được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định được phụ huynh và các lực lượng xã hội đồng thuận.

Phối hợp với Báo Giáo dục và Thời đại đón và làm việc với Đoàn công tác của Bộ GDDT do Thứ trưởng Ngô Thị Minh làm trưởng đoàn về việc triển khai thực hiện chương trình “*Điều ước cho em*” tại Trường Mầm non Cẩm Thạch, huyện Cẩm Xuyên và Trường Tiểu học Phú Phong, huyện Hương Khê.

Tổ chức Hội nghị chuyên đề về công tác truyền thông (tháng 4/2021) cho trên 700 cán bộ quản lý phòng GDĐT, Giám đốc trung tâm GDNN-GDTX và Hiệu trưởng các trường từ mần non đến THPT trong toàn tỉnh.

Ban hành Công văn số 740/SGDĐT-CTTT ngày 29/4/2021 về việc tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATGT cho học sinh dịp Bầu cử Quốc hội, HĐND nhiệm kỳ 2021-2016 và thường xuyên đôn đốc, yêu cầu các nhà trường và cơ sở giáo dục kịp thời phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên, học sinh/học viên và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Đến thời điểm 23/5/2021 sẽ có khoảng 10 nghìn học sinh đủ tuổi đi Bầu cử cùng với gần 20,5 nghìn cán bộ, giáo viên, nhân viên Ngành giáo dục đi Bầu tại các điểm Bầu cử trong toàn tỉnh.​

Công tác truyền thông góp phần định hướng dư luận, góp phần tạo nên đồng thuận của xã hội, nhất là trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, người lao động trong ngành Giáo dục và học sinh đối với các hoạt động của Ngành.

**III. Đánh giá chung**

1. Kết quả đạt được

- Ngành đã kịp thời chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả lũ lụt vào đầu năm học 2020-2021; kết nối hiệu quả để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để kịp thời hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh sớm khắc phục hậu quản lũ lụt, ổn định nề nếp dạy học; chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp chống dịchCOVID-19 hiệu quả. Hoàn thành chương trình, kế hoạch năm học, giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, bài bản có chất lượng Chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 1. Các hoạt đổi mới trong ngành tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng chú trọng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

- Chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập THCS, xóa mùtiếp tục đạt mức cao và bền vững. Chất lượng giáo dục toàn diện chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục mũi nhọn duy trì kết quả cao.

- Đội ngũ nhà giáo tiếp tục được tăng cường về số lượng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Năm 2020 có 6 nhà giáo được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú.

- Cơ sở vật chất trường học được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học, nhất là đầu tư cơ sở vật chất cho dạy học lớp 1.

- Tổ **chức các hoạt động: Cuộc thi tìm hiểu về 190 năm thành lập tỉnh (1831-2021), 30 năm tái lập tỉnh Hà Tĩnh (1991-2021);**Cuộc thi “Tìm hiểu về Đại thi hào dân tộc Nguyễn Du và tác phẩm Truyện Kiều” nhân Kỷ niệm 255 năm Ngày sinh, Tưởng niệm 200 năm Ngày mất Đại thi hào Nguyễn Du (1765-1820) tạo được sự lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, học sinh toàn ngành được dự luận và nhân dân đánh giá cao.

- Tổ chức các kỳ thi đảm bảo an toàn, nghiêm túc đúng quy chế. Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2020-2021,có 89/100 em dự thi đoạt giải, đứng thứ 3 toàn quốc.Tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 99,02%);có gần 2750 lượt thí sinh có tổ hợp môn xét đại học đạt từ 27 điểm trở lên, 01 em thủ khoa duy nhất toàn quốc với số điểm tuyệt đối 30/30 điểm; điểm bình quân các môn đạt 6,56 điểm, xếp thứ 18 cả nước, tăng 7 bậc so với năm 2020.

- Công tác Cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong Ngành Giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh, phát huy hiệu quả.

1. Khó khăn, hạn chế

- Hậu quả mưa lũ gây ngập lụt tại nhiều địa phương, trường học làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cơ sở vật chất, thiết bị dạy, học sách, vở và đồ dùng học tập của học sinh tại các nhà trường. Đặc biệt dịch, bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp và kéo dài đã gây ra rất nhiều khó khăn trong quá trình triển khai nhiệm vụ năm học của ngành Giáo dục.

- Một số trường mầm non, tiểu học quy mô vượt quá quy định, số điểm trường nhiều công tác quản lý gặp nhiều khó khăn[[7]](#footnote-8).

- Công tác huy động trẻ nhà trẻ khó khăn do thiếu giáo viên.Tỷ lệ giáo viên/lớp ở cấp tiểu học còn thấp trong khi biên chế được giao còn, nhưng thiếu nguồn để tuyển; cơ cấu theo bộ môn chưa hợp lý. Công tác phối hợp tham mưu để tuyển dụng diện thu hút nguồn nhân lực cao còn chậm.

- Cơ sở vật chất ở một số trường còn thiếu, nhiều phòng chưa đạt chuẩn theo quy định mới của Bộ GDĐT. Thiết bị dạy học thiếu và không đồng bộ, chỉ đáp ứng khoảng gần 50% nhu cầu. Việc triển khai mua sắm trang thiết bị dạy học lớp 1 cho các nhà trường còn chậm chưa có hướng dẫn cụ thể.

- Kinh phí hỗ trợ cho giáo viên sử dụng tài khoản tập huấn hiện chưa thực hiện được. Nhiều đơn vị sử dụng đồng thời nhiều phần mềm với cùng một nội dung nên khó khăn cho giáo viên trong việc triển khai thực hiện.

- Việc tổ chức dạy học tiếng Anh và Tin học ở tiểu học một số nơi còn nhiều khó khăn, bất cập vì còn thiếu đội ngũ giáo viên hoặc cơ sở vật chất.

- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỷ năng phòng tránh tại nạn thương tích, đuối nước hiệu quả chưa cao, thiếu các điều kiện để thực hiện.

- Chất lượng giảng dạy, giáo dục ở một số Trung tâm GDNN-GDTX còn hạn chế; tình trạng thiếu giáo viên, trang thiết bị thí nghiệm, cơ sở vật chất, phòng bộ môn, phòng học xuống cấp khá phổ biến. Hoạt động của TTHTCĐ còn hạn chế.

- Công tác cải cách hành chính còn chuyển biến chậm, một số đơn vị chưa quan tâm đúng mức.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

NĂM HỌC 2021 - 2022

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 03/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục, đào tạo ứng phó với đại dịch COVID-19, Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021của Bộ GDĐTvề thực hiện nhiệm vụ năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch COVID-19 và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT; các Nghị Quyết chỉ thị, kết luận, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đối với Ngành GDĐT. Năm học 2021-2022, năm học đầu tiên triển khai thực hiện nghị quyết đại hội toàn quốc lần thứ 13 của Đảng; dự báo tình hình dịch COVID-19còn tác động lớn tới công tác giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh. Với tinh thần*“Linh hoạt, sáng tạo, đảm bảo an toàn, giữ vững chất lượng”,* Ngành GDĐT tập trung thực hiện cácnhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022 sau đây:

1. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch; tiếp tục tạo sự chuyển biến căn bản về GDĐT. Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ kép, vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19 hiệu quả vừa hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021-2022 đảm bảo linh hoạt, sáng tạo, hoàn thành chương trình, an toàn, đảm bảo chất lượng.

Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các kế hoạch, quyết định, chủ trương của UBND tỉnh về giáo dục và đào tạo. Đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, đặc biệt gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới giáo dục của đội ngũ nhà giáo “vừa hồng, vừa chuyên”.

Tham mưu rà soát, tích hợp để ban hành chính sách về phát triển giáo dục Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025; Đề án xây dựng trường mầm non và phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án thí điểm tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện cơ chế tự chủ ở các trường mầm non, trung học cơ sở, phổ thông trung học ở những nơi có điều kiện; Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025;

Tham mưu hoàn thiện sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh; bổ sung một số chính sách đặc thù, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông; phát triển kỹ năng số, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và dạy nghề, xây dựng trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

Tiếp tục tham mưu các cơ chế, chính sách nhăm nâng cáo chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tăng cường liên kết các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp sử dụng lao động, triển khai đào tạo theo hình thức đặt hàng.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ GDĐT.

2. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2021-2022 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch COVID-19 tại địa phương; trong đó, triển khai có hiệu quả các biện pháp về phòng, chống dịch COVID-19, chủ động xây dựng các kịch bản, giải pháp ứng phó với tình huống dịch COVID-19 dự báo còn có thể kéo dài và diễn biến phức tạp.

Tranh thủ thời gian học trực tiếp để cung cấp kiến thức trọng tâm, cốt lõi các môn học cho học sinh. Trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp không thể tổ chức dạy học trực tiếp thì tổ chức dạy học trực tuyến để hoàn thành kế hoạch năm học, bảo đảm chất lượng giáo dục; không tổ chức dạy học trực tuyến đối với giáo dục mầm non, tập trung phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở nhà theo các kênh phù hợp.

Thực hiện Kế hoạch 160/KH-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên tại tỉnh Hà Tĩnh trong điều kiện dịch COVID-19có những diễn biến phức tạp. Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các kỹ năng cần thiết để tiến hành dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình; xây dựng kho học liệu điện tử dùng chung, chia sẻ theo hướng tạo môi trường tương tác, tăng tính thích ứng và trải nghiệm đối với người học, tăng cường khả năng tự học cho học sinh.

3.Tiếp tục thực hiện chương trình GDMN theo quan điểm “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục của một số nước tiên tiến trong khu vực và thế giới vào việc phát triển Chương trình GDMN linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường, đội ngũ giáo viên, văn hóa địa phương hướng tớihội nhập; tăng cường các hoạt động vui chơi trải nghiệm phù hợp với độ tuổi, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; chương trình hỗ trợ cha mẹ kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình- nhà trường- cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên ở các nhóm lớp độc lập tư thục.

Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dụcphù hợp với bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19 nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần;thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 và chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” theo Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT; áp dụng linh hoạt, phù hợp một số mô hình, phương pháp giáo dục của một số nước tiên tiến trong khu vực và thế giới vào việc phát triển chương trình GDMN; thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ ở nhà theo hướng dẫn tại Công văn số 616/SGDĐT-GDMN ngày 20/4/2020 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện chuyên môn GDMN theo chỉ đạo của Bộ GDĐTtrong bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19*(tuyệt đối không tổ chức dạy học trực tuyến trong GDMN)*; triển khai thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ” theo Kế hoạch số 479/KH-BGDĐT ngày 19/5/2021 của Bộ GDĐT.

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1; khuyến khích các địa phương có điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng nhóm, lớp độc lập tư thục.Tiếp tục chỉ đạo bố trí GVMN theo Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của UBND tỉnh.Tiếp tục thực hiện các chính sách phát triển GDMN theo Nghị định số 105/NĐCP.

4. Nâng cao năng lực của đội ngũ CBQL và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018, trong đó tập trung ưu tiênthực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2 và lớp 6; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ mới đối với lớp 3, 7 và lớp 10 (tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, biên soạn, thẩm định tài liệu địa phương, bồi dưỡng giáo viên, chuẩn bị đội ngũ, cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học …); tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong Chương trình GDPT hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng Chương trình GDPT mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong tổ chức quản lí, dạy học. Đẩy mạnh giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông; đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục tiểu học; thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

Khuyến khích giáo viên được bồi dưỡng Năng lực ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra là chứng chỉ IELTS quốc tế để thực hiện chính sách của Nghị quyết 96/NQ-HĐND tỉnh. Tiếp tục thực hiện đặc cách học sinh giỏi tỉnh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tại các kỳ thi chọn HSG lớp 10, 11, 12 và lớp 9.

Tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp theo hướng hợp lý và hiệu quả; tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực.

5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" ban hành theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 (Đề án 1373) và Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 (Chỉ thị 14).

**Tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, Trung tâm GDTX tỉnh,** c**ác Trung tâm GDNN - GDTX**cấp huyện, các đơn vị có hệ GDTX cấp THPT**; Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc** các hoạt động tư vấn du học, liên thông, liên kết đào tạo và hoạt động của các Trung tâm ngoại ngữ, tin học**.**

Phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục công lập, tư thục nhằm đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình GDPT năm 2018 trong các cơ sở GDTX; nâng cao chất lượng hệ GDTX cấp THPT, công tác phân luồng, hướng nghiệp.

6.Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh đuối nước và tai nạn thương tích, bảo đảm an toàn trường học; công tác giáo dục thể chất cho học sinh; Xây dựng có hiệu quả “Văn hóa nhà trường”, tăng cường an ninh trường học, xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn; thực hiện nghiêm túc Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường phòng chống bạo lực học đường.

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật trong toàn Ngành, xây dựng và củng cố mô hình “Văn hóa giáo thông”; “Cổng trường an toàn giao thông”; “Câu lạc bộ phòng chống ma túy”, “Xây dựng thư viện pháp luật”,.. trong các nhà trường; Tiến hành rà soát, củng cố hoạt động của các Câu lạc bộ dân ca VíDặm Nghệ Tĩnh trong trường học.

Đặc biệt quan tâm và có giải pháp cụ thể để ổn định tâm lý, tư tưởng của học sinh, sinh viên trong khi tình hình dịch bệnh kéo dài; tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình trong việc quản lý, hỗ trợ học sinh, nhất là học sinh tiểu học, trong việc học trực tuyến tại nhà. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học; xây dựng cơ sở dữ liệu số về sức khỏe học đường. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

7.Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tham mưu UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh bổ sung, sửa đổi Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về chính sách đặc thù trong tuyển dụng sinh viên sư phạm có kết quả học tập tốt, kéo dài thời gian thực hiện chính sách đối với giáo viên biệt phái, giáo viên tự học nâng cao chất lượng dạy ngoại ngữ.

Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng CBQL, giáo viên thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; thực hiệu hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên;phát huy đội ngũ giáo viên cốt cán ở các nhà trường, cấp huyện và cấp tỉnh để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Triển khai Bồi dưỡng cán bộ quản lý phòng GDĐT và Sở GDĐT theo quy định của Bộ GDĐT.

Các phòng GDĐT tham mưu các địa phương tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học đủ, kịp thời chỉ tiêu được UBND tỉnh phê duyệt. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc bổ nhiệm CBQL căn cứ năng lực quản lý, lãnh đạo và đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định; thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với nhà giáo.

Tiếp tục triển khai bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh Giám đốc/Phó Giám đốc Sở GDĐT, Trưởng phòng/Phó trưởng Phòng GDĐT. Triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên CBQL giáo dục các cấp; hướng dẫn đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện việc sử dụng biên chế công chức, viên chức số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức bảo đảm thiết thực, khách quan, công bằng.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

8. Ưu tiên cân đối ngân sách để đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu đảm bảo thực hiện chương trình lớp 1, 2, 6và đảm bảo tối thiểu theo quy định về thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho GDMN. Tiếp tục huy động các nguồn lực hợp pháp, lồng ghép các chương trình dự án, kế hoạch và nguồn xã hội hóa để tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đáp ứng yêu cầu.Quy định mức thu học phí theo nguyên tắc tính đúng tính đủ để phục vụ công tác quản lý và mức thu học phí theo khung của Chính phủ để triển khai trong các cơ sở giáo dục công lập.

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025”; trên cơ sở đó tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng CSVC và thiết bị dạy học hiện có của các cơ sở GDMN và GDPT; các địa phương, các cơ sở giáo dục, nhất là vùng khó khăn xây dựng kế hoạch, lộ trình xây mới, cải tạo, mua sắm các hạng mục công trình như: phòng học, bàn ghế, nhà vệ sinh, công trình nước sạch, thiết bị dạy học để phục vụ việc dạy học hiện tại và phục vụ cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới; từng bước giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định. Rà soát các hạng mục CSVC tiềm ẩn mất an toàn để có giải pháp nâng cấp cải tạo, xây mới.

Rà soát, đánh giá việc sử dụng ngân sách nhà nước; quản lý sử dụng kinh phí chi thường xuyên bảo đảm hiệu quả; tạo điều kiện để thu hút nhà đầu tư vào lĩnh vực Giáo dục, đặc biệt là chính sách phát triển trường, lớp mầm non ngoài công lập.

9. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, trước hết là để thích ứng với tình hình dịch COVID-19. Phối hợp với VNPT Hà Tĩnh về thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành kết nối với hệ thống giám sát điều hành thông minh tỉnh (IOC); triển khai thí điểm xây dựng lớp học thông minh, trường học thông minh,..

Tăng cường công tác cải cách hành chính trong toàn ngành, rà soát cắt giảm các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tăng tỷ lệ thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tạo điều kiện thuận lợi phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai giải pháp sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc...); đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và quản lý; tiếp tục hoàn thiện và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thôngvà giáo dục thường xuyên.

10.Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục, phát huy vai trò, sức mạnh của công tác thanh tra, kiểm tra.Chấn chỉnh kỷ cương, nề nếp trong các hoạt động giáo dục, quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, dân chủ cơ sở và nề nếp nhà trường.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý giáo dục; phối hợp thanh tra cấp huyện trong công tác thanh tra giáo dục.

Tăng cường công tác Kiểm định chất lượng giáo dục gắn với thẩm định đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia nghiêm túc, an toàn và đúng quy chế.Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm các kỳ thi năm học 2020-2021, nhất là kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021; chỉ đạo, hướng dẫn, tăng cường làm tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở các cấp học: Chú trọng công tác Tự đánh giá, Đánh giá ngoài của các đơn vị và công tác kiểm tra việc cải tiến chất lượng sau khi đánh giá ngoài.

Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, giải pháp, mô hình sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập, nhất là trong bối cảnh dịch COVID-19 còn có thể kéo dài.

Tập trung truyền thông các chủ trương của Đảng, Chính phủ, của HĐND, UBND tỉnh về Giáo dục, như Nghị quyết 29-NQ/TW, Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND, các kỳ thi cấp tỉnh, cấp quốc gia, quy hoạch hệ thống trường lớp; công tác chuẩn bị các điều kiện đảm bảo chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới nhằm tạo sự đồng thuận trong toàn Ngành và trong nhân dân; chuyển đổi số trong ngành giáo dục; thí điểm trườnghọc thông minh, trường học hạnh phúc.Đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt, nhân rộng điển hình tiên tiến, làm tốt công tác thi đua khen thưởng./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO |

*Phụ lục 1*. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH (MẦM NON, PHỔ THÔNG)

CUỐI NĂM HỌC 2020 - 2021

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Cấp học | Số trường | Trong đó | | Số lớp | Trong đó | | | Số học sinh | Trong đó | | Tỷ lệ HS ngoài công lập (%) | Ghi chú  (Tăng, giảm) |
| Công lập | Ngoài công lập | Công lập | Ngoài công lập |  | | Công lập | Ngoài  công lập |  |
| 1 | Mầm non | 254 | 233 | 21 | 2860 | 2421 | 439 | 80418 | | 70531 | 9887 | 12,3 | Tăng so với NH 2019-2020: 206 nhóm, lớp và 3.382 trẻ |
|  | - Nhà trẻ |  |  |  | 218 | 15 | 203 | 4.582 | | 365 | 4217 | 92,0 |  |
|  | - Mẫu giáo |  |  |  | 2642 | 2406 | 236 | 75.836 | | 70.166 | 5670 | 7,5 |  |
| 2 | Tiểu học | 221 | 220 | 1 | 4034 | 3973 | 61 | 121.180 | | 119.988 | 1192 | 0,98 | Tăng 87 lớp, 2594 HS |
| 3 | THCS | 147 | 147 | 0 | 2365 | 2351 | 14 | 78.228 | | 77.973 | 255 | 0,32 |  |
| 4 | THPT | 45 | 39 | 6 | 1198 | 1171 | 27 | 43.567 | | 42.782 | 785 | 1,80 |  |
|  | Tổng | 667 | 639 | 28 | 10457 | 9916 | 541 | 323393 | | 311274 | 12119 | 3,74 |  |

*Ghi chú: Số trường, lớp, học sinh (tăng, giảm so với cuối năm học 2019-2020):*

+ *GDMN: Số trường công lập giảm: 13 trường;ngoài công lập tăng 02 trường; Số nhóm, lớp tăng: 206 nhóm, lớp; Số cơ sở ĐLTT: tăng 27 cơ sở; Số trẻ đến trường tăng: 3.382 em; Số trẻ học tại các cơ sở GDMN ngoài công lập tăng: 1.823 em.*

*+ Cấp Tiểu học: giảm 18 trường tiểu học, tăng 02 trường TH&THCS, tăng 87 lớp, tăng 2594 học sinh.*

*+ Cấp THCS: Số trường: giảm 03 trường, số lớp: giảm 06 lớp, số học sinh: tăng 2680 học sinh.*

*+ Cấp THPT: Số trường: giảm 01 trường, số lớp: tăng 02 lớp, số học sinh: tăng 294 học sinh.*

*Phụ lục 2*.THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ CUỐI NĂM HỌC 2020 - 2021

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | TỔNG SỐ CB,GV,NV | CBQL | | | | | | | Giáo viên | | | | | | Nhân viên | | | | | | | Ghichú  (Tăng, giảm) |
| Tổng  số | MN | TH | THCS | THPT | GDTX | Sở + Ph GDĐT | Tổng số | MN | TH | THCS | THPT | GDTX | Tổng  số | MN | TH | THCS | THPT | GDTX | Sở,Ph GDĐT |
| *1* | *2(=3+9+14)* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *2* | *8* | *9* | *10* | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* | *21* | *22* |
| TT | **21023** | 1878 | 661 | 506 | 313 | 136 | 21 | 142 | 17641 | 4819 | 5418 | 4627 | 2670 | 147 | 1504 | 273 | 530 | 521 | 138 | 28 | 15 |  |

*Phụ lục 3*:XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CUỐI NĂM HỌC 2020 - 2021 CẤP TIỂU HỌC

1. Môn Toán và Tiếng Việt:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng số học sinh được đánh giá | Môn Toán | | | | | | Môn Tiếng Việt | | | | | |
| Hoàn thành tốt | | Hoàn thành | | Chưa hoàn thành | | Hoàn thành tốt | | Hoàn thành | | Chưa hoàn thành | |
| *Số lượng* | *Tỉ lệ* | *Số lượng* | *Tỉ lệ* | *Số lượng* | *Tỉ lệ* | *Số lượng* | *Tỉ lệ* | *Số lượng* | *Tỉ lệ* | *Số lượng* | *Tỉ lệ* |
| 120782 | 69671 | 57.7 | 50242 | 41.6 | 869 | 0.7 | 65660 | 54.4 | 54228 | 44.9 | 894 | 0.7 |

2. Năng lực:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng số học sinh được đánh giá | Tự phục vụ, tự quản | | | | | | Hợp tác | | | | | | Tự học và giải quyết vấn đề | | | | | |
| Tốt | | Đạt | | Cần cố gắng | | Tốt | | Đạt | | Cần cố gắng | | Tốt | | Đạt | | Cần cố gắng | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 120782 | 77996 | 64.6 | 42324 | 35.0 | 462 | 0.4 | 76203 | 63.1 | 44074 | 36.5 | 505 | 0.4 | 72984 | 60.4 | 47164 | 39.1 | 634 | 0.5 |

3. Phẩm chất:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng số học sinh được đánh giá | Chăm học, chăm làm | | | | | | Tự tin, trách nhiệm | | | | | |
| Tốt | | Đạt | | Cần cố gắng | | Tốt | | Đạt | | Cần cố gắng | |
| Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ |
| 120782 | 78434 | 64.9 | 41975 | 34.8 | 373 | 0.3 | 79332 | 65.7 | 41211 | 34.1 | 239 | 0.2 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng số học sinh được đánh giá | Trung thực, kỉ luật | | | | | | Đoàn kết, yêu thương | | | | | |
| Tốt | | Đạt | | Cần cố gắng | | Tốt | | Đạt | | Cần cố gắng | |
| Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ |
| 120782 | 85007 | 70.4 | 35626 | 29.5 | 149 | 0.1 | 87804 | 72.7 | 32848 | 27.2 | 130 | 0.1 |

Phụ lục 4: KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC LỰC, HẠNH KIỂM CUỐI NĂM HỌC 2020-2021 CẤP THCS

*(Không tính số học sinh thực hiện thí điểm mô hình Trường học mới)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Học sinh | Hạnh kiểm | | | | | | | | | | Học lực | | | | | | | | | | | |
| Tốt | | Khá | | TB | | Yếu | | | Giỏi | | | | Khá | | | TB | | Yếu | | Kém | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | | | % | SL | | % | SL | | % | SL | % | SL | % |
| Khối 6 | 626 | 21846 | 20013 | 91,61 | 1679 | 7,69 | 150 | 0,69 | 4 | 0,02 | 3718 | | | 17,02 | 10227 | | 46,81 | 7308 | | 33,45 | 586 | 2,68 | 7 | 0,03 |
| Khối 7 | 588 | 19450 | 17262 | 88,75 | 1990 | 10,23 | 184 | 0,95 | 14 | 0,07 | 3456 | | | 17,77 | 8564 | | 44,03 | 6885 | | 35,40 | 538 | 2,77 | 7 | 0,04 |
| Khối 8 | 579 | 18779 | 16491 | 87,82 | 1985 | 10,57 | 266 | 1,42 | 37 | 0,20 | 3142 | | | 16,73 | 8017 | | 42,69 | 7027 | | 37,42 | 585 | 3,12 | 8 | 0,04 |
| Khối 9 | 572 | 18153 | 16573 | 91,30 | 1409 | 7,76 | 163 | 0,90 | 8 | 0,04 | 3365 | | | 18,54 | 7877 | | 43,39 | 6728 | | 37,06 | 171 | 0,94 | 12 | 0,07 |
| *Tổng cộng* | 2365 | 78228 | 70339 | 89,92 | 7063 | 9,03 | 763 | 0,98 | 63 | 0,08 | 13681 | | | 17,49 | 34685 | | 44,34 | 27948 | | 35,73 | 1880 | 2,40 | 34 | 0,04 |

Phụ lục 5. KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC LỰC, HẠNH KIỂM CUỐI NĂM HỌC 2020-2021 CẤP THPT

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Học sinh | Hạnh kiểm | | | | | | | | | Học lực | | | | | | | | | | |
| Tốt | | Khá | | TB | | Yếu | | Giỏi | | | Khá | | TB | | Yếu | | Kém | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| Khối 10 | 388 | 13993 | 11524 | 82,36 | 2006 | 14,34 | 384 | 2,74 | 79 | 0,56 | 2121 | | 15,16 | 7544 | 53,91 | 4235 | 30,27 | 92 | 0,66 | 1 | 0,01 |
| Khối 11 | 405 | 14437 | 11694 | 81,00 | 2197 | 15,22 | 461 | 3,19 | 85 | 0,59 | 2516 | | 17,43 | 7939 | 54,99 | 3928 | 27,21 | 53 | 0,37 | 1 | 0,01 |
| Khối 12 | 405 | 15137 | 13764 | 90,93 | 1248 | 8,24 | 123 | 0,81 | 2 | 0,01 | 3674 | | 24,27 | 9313 | 61,52 | 2148 | 14,19 | 2 | 0,01 | 0 | 0,00 |
| Cộng | 1198 | 43567 | 36982 | 84,89 | 5451 | 12,51 | 968 | 2,22 | 166 | 0,38 | 8311 | | 19,08 | 24796 | 56,91 | 10311 | 23,67 | 147 | 0,34 | 2 | 0,00 |

*Phụ lục 6*. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH NĂM HỌC 2020-2021

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Học sinh giỏi*  *lớp 9* | | *Học sinh giỏi*  *lớp 10* | | *Học sinh giỏi*  *lớp 11* | | | *Học sinh giỏi*  *lớp 12* | | | *Khoa học*  *Kỹ thuật* | | | *Hội khỏe Phù đổng* | | |
| Giải | SL | Giải | SL | Giải | SL | Giải | | SL | Giải | | SL | HC | | SL |
| Nhất | 51 | Nhất |  | Nhất |  | Nhất | | 32 | Nhất | | 6 | Vàng | | 282 |
| Nhì | 171 | Nhì |  | Nhì |  | Nhì | | 148 | Nhì | | 12 | Bạc | | 282 |
| Ba | 266 | Ba |  | Ba |  | Ba | | 200 | Ba | | 16 | Đồng | | 282 |
| KK | 257 | KK |  | KK |  | KK | | 208 | Tư | | 27 |  | |  |
| Tổng | 745 | Tổng |  | Tổng |  | Tổng | | 588 | Cộng | | 61 | Tổng | | 846 |

*Phụ lục 7.*TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HỌC SINH GIỎI CẤP QUỐC GIA NĂM HỌC 2020 - 2021

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Học sinh giỏi quốc gia*  *Các môn văn hóa* | | *Khoa học*  *Kỹ thuật* | | *ATGT cho nụ cười ngày mai* | |
| Giải | SL | Giải | SL | Giải | SL |
| Nhất | 0 | Nhất | 0 | Nhất | 1 |
| Nhì | 42 | Nhì | 1 | Nhì | 3 |
| Ba | 34 | Ba | 0 | Ba | 22 |
| KK | 13 | Tư | 1 | KK | 41 |
| Tổng | 89 | Tổng | 2 |  |  |

*Phụ lục 8*. KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC LỰC, HẠNH KIỂM CUỐI NĂM HỌC 2020-2021 HỆ GDTX CẤP THPT

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Lớp | Học sinh | Hạnh kiểm | | | | | | | | Học lực | | | | | | | | | |
| Tốt | | Khá | | TB | | Yếu | | Giỏi | | Khá | | TB | | Yếu | | Kém | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 10 | 88 | 3379 | 2662 | 78.8 | 590 | 17.4 | 102 | 3.0 | 25 | 0.7 | 1 | 0.03 | 718 | 21.2 | 2618 | 77.4 | 42 | 1.2 | 0 | 0.0 |
| 11 | 68 | 2467 | 1994 | 80.1 | 397 | 16.0 | 67 | 2.7 | 9 | 0.4 | 4 | 0..16 | 638 | 25.8 | 1819 | 73.7 | 6 | 0.24 | 0 | 0.0 |
| 12 | 41 | 1445 | 1296 | 89.6 | 140 | 9.6 | 8 | 0.6 | 1 | 0.1 | 7 | 0.48 | 575 | 39.7 | 862 | 59.6 | 1 | 0.07 | 0 | 0.0 |
| Cộng | 197 | 7291 | 5952 | 81.6 | 1127 | 15.4 | 177 | 2.4 | 35 | 0.5 | 12 | 0.16 | 1931 | 26.4 | 5299 | 72.6 | 49 | 0.67 | 0 | 0.0 |

*Phụ lục 9*. KẾT QUẢ XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA NĂM HỌC 2020-2021

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng hiện có đến 6/2021 | *Mầm non* | | | *Tiểu học* | | | *THCS, TH-THCS* | | | *THPT* | | | *Cộng toàn tỉnh* | | |
| Tổng số trường | Trường Chuẩn QG | Tỷ lệ | Tổng số trường | Trường Chuẩn  QG | Tỷ lệ | Tổng số trường | Trường Chuẩn QG | Tỷ lệ (%) | Tổng số trường | Trường Chuẩn QG | Tỷ lệ (%) | Tổng | Trường Chuẩn QG | Tỷ lệ (%) |
| 233 | 183 | 78,54 | 220 | 194 | *88,18* | 147 | 128 | *87,07* | 38 | 33 | *86,84* | 638 | 538 | *84,32* |
| Mức 1 | 140 | 60,0 |  | 77 | *35,0* |  | 109 | *74,14* |  | 32 | *84,21* |  | 358 | *56,11* |
| Mức 2 | 43 | 18,45 |  | 117 | *53,18* |  | 19 | *12,92* |  | 1 | *0,26* |  | 180 | *28,21* |

*Phụ lục 10*:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Trung tâm trực thuộc (ngoại ngữ, tin học, tư vấn du học, GD kỹ năng sống...) | Tổng số trung tâm đã được cấp phép | Số trung tâm hiện nay đang hoạt động | Số trung tâm cấp phép năm học 2020-2021 | Tăng giảm (trung tâm) so với cuối năm học 2019-2020 | Ghi chú |
| 1 | TT Tin học | 03 | 03 | 0 | 0 |  |
| 2 | TT Ngoại ngữ | 47 | 47 | 8 | Tăng 8 |  |
| 3 | TT Tư vấn du học | 54 | 47 | 8 | Tăng 2 |  |
| 4 | TT GDKNS | 15 | 15 | 03 | Tăng 3 |  |

SỞ GIÁO DỤC VÀ DÀO TẠO

1. .Nghị quyết số222/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết số261/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 143/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách đối với trường THPT Chuyên Hà Tĩnh và giáo viên, học sinh các trường THPT khác tham gia bồi dưỡng đội tuyển dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa và cuộc thi khoa học kỹ thuật; Nghị quyết số264/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về Quy định mức hỗ trợ cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp, giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp và mức hỗ trợ trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh;Nghị quyết số17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 tiếp tục thực hiện và sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của HĐND tỉnh áp dụng cho năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh. [↑](#footnote-ref-2)
2. .Tổ chức sơ kết 4 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tổng kết 5 năm thực hiện Kế hoạch 710/KH-UBND ngày 21/6/2015 của UBND tỉnh về Đề án tăng cường giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020”; ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW trong năm 2021. Tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 642/CTPH BGDĐT-TWĐTN của Bộ GDĐT với Trung ương Đoàn giai đoạn 2016-2020và được Bộ GDĐT tặng Bằng khen; Tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về Đề án phát triển Giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển Thể dục, thể thao đến năm 2020. [↑](#footnote-ref-3)
3. .Năm học 2020-2021, có 467 câu lạc bộ trong các trường THCS; 183 câu lạc bộ trong trường THPT; các trường học đã tổ chức 150 diễn đàn về phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống bạo lực học đường; có 07 trường phổ thông được Trung tâm Dân số và KHHGĐ tỉnh tổ chức mô hình câu lạc bộ “Sức khỏe vị thành niên“; có gần 90.000 học sinh được tham gia các chuyên đề giáo dục kĩ năng sống; **mô hình “Phiên tòa giả định” được nhân rộng để giáo dục pháp luật cho học sinh; mô hình “Cổng trường an toàn giao thông” tiếp tục phát huy hiệu quả. Trong hè 2021, c**ác trường học tổ chức hiệu quả việc “Sinh hoạt hè online”; các trường THPT tổ chức 95 hoạt động sinh hoạt hè trực tuyến; các đơn vị trực thuộc phòng GDĐT tổ chức 342 hoạt động. [↑](#footnote-ref-4)
4. . Ngoài ra Sở GDĐT phối hợp Sở TT&TT tổ chức triển lãm số “Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam” (tại 05 trường THPT với 8000 giáo viên, học sinh tham gia). Phối hợp với Sở TN&MT truyền thông về tiết kiệm năng lượng tại 4 trường THCS (3 ở Lộc Hà, 1 ở Hồng Lĩnh; với 3000 giáo viên, học sinh tham gia). Phối hợp Tỉnh đoàn tập huấn nghiệp vụ cho 240 cán bộ đoàn, đội; Tổ chức Lễ tuyên dương 17 “Nhà giáo trẻ tiêu biểu”, 43 “Học sinh 3 tốt”, “Học sinh 3 rèn luyện”, “Sinh viên 5 tốt”; triển khai Cuộc thi video clip thiếu nhi hát Quốc ca tại các địa chỉ đỏ “Em yêu Tổ quốc Việt Nam” có gần 200 bài dự thi - ghi hình gần 80 ngàn thiếu nhi hát quốc ca và tuyên truyền, giới thiệu 40 địa chỉ đỏ trên địa bàn. Phối hợp Ban ATGT tỉnh ký kết chương trình công tác năm 2021; phối hợp HONDA Việt Nam trao tặng 25.900 mũ bảo hiểm cho học sinh lớp 1. Các nhà trường đã tổ chức được hơn 600 buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với hơn 250.000 lượt người tham gia; 03 cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về pháp luật có 83.000 lượt giáo viên, học sinh tham gia. Công tác giáo dục khởi nghiệp có kết quả khả quan, có 09 dự án thi cấp tỉnh; Dự án “Nước chấm cua đồng Hương Sơn” của THCS Lê Bình, huyện Hương Sơn lọt vào vòng chung kết toàn quốc. Cuộc thi ATGT cấp Quốc gia, Hà Tĩnh có 67 giải (01 giải nhất, 03 giải nhì, 22 giải ba, 41 giải khuyến khích); là 01 trong 10 tỉnh được Bộ GDĐT tặng thưởng Cờ xuất sắc. Tổ chức Giao lưu giáo dục ATGT cấp tiểu học toàn tỉnh, 26 giáo viên và 75 học sinh tham gia, kếtquả trao 2 giải Nhất, 4 giải Nhì và 4 giải Ba tập thể, 3 giải Nhất, 6 giải Nhì và 8 giải Ba cho các cá nhân đạt thành tích tốt. 100% đơn vị tham gia Cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, Hà Tĩnh có 01 giáo viên và 01 học sinh xuất sắc lọt top 30 vòng chung kết toàn quốc, 01 giải Ba và 26 giải Khuyến khích (04 giáo viên và 22 học sinh). Các đơn vị tiêu biểu: Đức Thọ, Thị xã Kỳ Anh, Thạch Hà… [↑](#footnote-ref-5)
5. . Triển khai Chương trình “Thiếu nhi Việt Nam rèn luyện thể thao – nâng cao trí lực” cấp tỉnh tại TP Hà Tĩnh với sự tham gia của 03 trường Tiểu học với gần 2.000 em học sinh tham gia. Sau HKPĐ cấp tỉnh. Phối hợp truyền thông kiến thức về sức khỏe sinh sản vị thành niên (tại 07 trường THPT với 6.500 GV, HS tham gia); truyền thông về phòng chống HIV/AIDS (tại 10 trường THPT với 12.000 GV, HS tham gia). [↑](#footnote-ref-6)
6. . Sở đã ban hành 40 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh Covid-19; 02 văn bản hướng dẫn phòng chống rét. Sở đã tăng cường CNTT, hướng dẫn các nhà trường cài nhiều đặt ứng dụng (như NCOVI, BLUEZONE, quét mã QR,..); báo cáo số liệu ONLINE để giúp cho công tác phòng chống dịch bệnh hiệu quả hơn.

   Hưởng ứng Lời kêu gọi của UBMTTQ tỉnh trong đợt bùng phát dịch lần thứ tư kể từ ngày 27/4/2021, toàn ngành đã quyên góp được tổng số tiền hơn 4,0 tỷ đồng cho Quỹ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cùng hiện vật và ngày công do cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành tình nguyện đóng góp tại các khu cách ly tập trung, chốt kiểm dịch. Các nhà trường đã ủng hộ hàng chục ngàn suất cơm cho công dân trong các khu cách ly y tế tập trung. [↑](#footnote-ref-7)
7. .Trường mầm non: Kỳ Lợi (TXKA): 06 điểm trường, 22 lớp; Hoa Hồng (CL): 4 điểm, 33 lớp; Cương Gián (NX), 24 lớp. Trường Tiểu học: Hưng Trí (TXKA) 02 điểm trường, 49 lớp; Kỳ Lợi (TXKA), 4 điểm, 43 lớp; Khánh Vĩnh Yên (CL), 3 điểm, 36 lớp,..… [↑](#footnote-ref-8)